

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-PT

Ngày 22/8/2022

V/v Tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga;

Các Thẩm phán: Bà Trương Tố Hương;

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Anh Thảo, Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Ông Sơn Cuol, Kiểm
sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét
xử phúc thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 02/2022/TLPT-HNGĐ ngày 03
tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly
hôn”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 19/2022/HNGĐ-ST ngày
14/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng bị kháng
cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 148/2022/QĐ-PT ngày
05 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1987; (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, thị trấn Hưng L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay:
khu chung cư E, Dương Đình H, Phước L B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí
Minh.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Phạm Ngọc N**, sinh
năm 1989; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp X 2, thị trấn Phú L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1975; (có mặt)

Địa chỉ: Đường Vành Đ2, Khóm Y, Phường C, thành phố Sóc Trăng, tỉnh
Sóc Trăng.

- Con chung trên 07 tuổi của bà Nguyễn Thị Kim L và ông Huỳnh Văn T: Cháu **Huỳnh Chân Bảo C**, sinh ngày 07/7/2014. (có mặt)

- Người giám hộ cho cháu Huỳnh Chân Bảo C: bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1987 là mẹ ruột của cháu C. (có mặt)

Cùng địa chỉ: khu chung cư E, Dương Đình H, Phước L B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người kháng cáo: Bà Phạm Ngọc N - là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ kiện được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 11 năm 2020 của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim L và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim L:

Quan hệ hôn nhân giữa ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị Kim L đã được Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng giải quyết: Công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Giao cháu Huỳnh Chân Bảo C, (nữ, sinh ngày 07/7/2014) cho ông Huỳnh Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu C cho đến khi cháu C đã thành niên. Tuy nhiên, vào khoảng thời gian năm 2018, ông Huỳnh Văn T thường xuyên đi công tác xa, không có thời gian nuôi dưỡng và chăm sóc cháu C, ông T thường gửi cháu C qua đêm ở cơ sở Mâm non Bảo N, ông T đã giao cháu C cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay; Cháu C là nữ cần giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, phù hợp với nguyện vọng của con. Nay bà Nguyễn Thị Kim L yêu cầu Tòa án giải quyết: Giao bà Nguyễn Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Chân Bảo C, (nữ, sinh ngày 07/7/2014) cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Ông Huỳnh Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Huỳnh Văn T trình bày: Ông T không chấp nhận giao cháu Huỳnh Chân Bảo C cho bà L nuôi dưỡng, vì xét điều kiện nuôi dưỡng: ông T chưa có gia đình, có nghề nghiệp ổn định, đối với bà L đang có chồng và đang nuôi con nhỏ, chưa đảm bảo quỹ thời gian để chăm sóc con (cháu C). Cháu C có trình bày ý thức theo mẹ, vì tình cảm của cha mẹ là như nhau, cháu C có thời gian ở với mẹ từ tháng 9 năm 2020, do đó cháu trình bày ở với mẹ là sự nhất thời, hơn nữa điều kiện kinh tế bà L chưa rõ ràng, đề nghị Tòa án không chấp nhận giao con cho bà L.

Quá trình Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng thụ lý giải quyết vụ án thu thập tài liệu chứng cứ từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng giải quyết về việc không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ “Chiếm đoạt người dưới 16 tuổi” có nội dung cơ bản như sau: “Sau khi ly hôn, thời gian từ khoảng tháng 4 năm 2019 đến khoảng tháng 8 năm 2020, bà L và cháu C vẫn thường xuyên gặp nhau và ở chung với bà L. Đến ngày 19 tháng 9 năm 2020, bà L xin ông T cho cháu C về quê dự đám giỗ thì ông T đồng ý. Dự đám giỗ xong, bà L dẫn cháu C

về sinh sống tại nơi bà ở đường Dương Đình H, khu phố C, phường Tăng Nhơn P B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến nay. Ông T đã nhiều lần liên hệ nhưng không gặp được cháu C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng xác định bà L không dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác để chiếm đoạt cháu C, việc cháu C sinh sống cùng với bà L là do cháu C tự nguyện và bà vẫn cho cháu C đi học ở trường. Theo Quyết định ly hôn thì bà L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu C không ai có quyền ngăn cản. Do đó, hành vi của bà Nguyễn Thị Kim L không cấu thành tội phạm”. Kèm theo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 15/QĐ-ĐTTH ngày 16/3/2021, Tòa án thu thập các tài liệu chứng cứ gồm: Thông báo số 21/TB-VKS ngày 17/3/2021; Một sổ hộ khẩu tên chủ hộ Trần Quang T2; Một biên bản ghi lời khai ngày 12/01/2021 đối với bà Nguyễn Thị Kim L; Một lý lịch cá nhân của bà Nguyễn Thị Kim L; Một biên bản xác minh ngày 25/02/2021; Một biên bản xác minh ngày 17/11/2020; Một biên bản về việc đương sự ông Nguyễn Văn Q không làm việc, ngày 17/12/2020; Ba biên bản ghi lời khai ông Huỳnh Văn T các ngày 10/11/2020; 08/3/2021; 11/01/2021; Một biên bản ghi lời khai cháu Huỳnh Chân Bảo C, ngày 25/02/2021.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 19/2022/HNGĐ-ST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định như sau:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 95, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim L về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với ông Huỳnh Văn T.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/4/2022 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng cáo của phía nguyên đơn, sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện, nội dung đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bị đơn ông T trình bày sau khi ly hôn có thời gian ông bận công tác đột xuất nên có gửi con cho cô giáo Lâm Ánh P giữ, cũng có khi gửi cho bà nội giữ. Khoảng tháng 4/2019 bà L có yêu cầu ông cho bà nuôi dưỡng bé C thì ông đồng ý và thỏa thuận bà L nuôi cháu C khoảng 01 năm thì giao cháu C lại cho ông,

nhưng sau đó thì bà L có xin đưa cháu C về nhà ngoại đám giỗ và dẫn cháu C lên Thành phố Hồ Chí Minh nuôi đến nay.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo trình tự pháp luật tố tụng; các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức, nội dung và thời hạn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là đúng theo Điều 270, 271, 272 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 19/2022/HNGĐ-ST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã tuyên không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L nên người đại diện theo ủy quyền của bà L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Xét kháng cáo xin được trực tiếp nuôi con của bà Nguyễn Thị Kim L, thấy rằng:

- Ngày 08/7/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng nhận được văn bản trả kết quả Ủy thác số 3306/TATPTĐ ngày 06-7-2022 trong đó Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đã xác minh tại Trường tiểu học Phạm Văn C, thành phố Thủ Đức về kết quả học tập của cháu Bảo C, kết quả cháu Bảo C trong năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022 cháu C sức khỏe bình thường, phát triển tốt cháu đạt học sinh giỏi, học sinh xuất sắc. Mẹ cháu là người đóng học phí cho cháu và ba dượng là người đưa đón cháu đi học.

- Tại Tờ tường trình ngày 01/3/2022 và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay cháu Huỳnh Chân Bảo C có nguyện vọng được sống cùng mẹ, Tờ tường trình này có mẹ ruột của cháu Bảo C là bà Nguyễn Thị Kim L và cha ruột của cháu Bảo C là ông Huỳnh Văn T ký tên (bút lục 46).

- Ngày 21/7/2022 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cung cấp cho Tòa án cấp phúc thẩm các chứng cứ sau:

+ Xác nhận thu nhập hàng tháng của bà Nguyễn Thị Kim L: bà L hiện là Dược sĩ đang quản lý, bán hàng cho nhà thuốc Khang Đ tại địa chỉ đường Dương Đình H, phường Phước L B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, mã số thuế

8020178074 có thu nhập hàng tháng 55.042.000 đồng (bao gồm lương và các khoản phụ cấp)

+ Giấy xác nhận thu nhập của ông Trần Quang T2 hiện ông Tiến đang là IT, quản lý làm việc tại Công ty TNHH Môi trường V số AGG Gò D, phường Tân Q, quận Tân P, Thành phố Hồ Chí Minh, mã số thuế 0304806698, mức thu nhập hàng tháng là 46.250.000 đồng (bao gồm lương và các khoản phụ cấp)

+ 02 Hóa đơn giá trị gia tăng nộp tiền học phí tại Trung tâm Anh ngữ cho cháu Huỳnh Chân Bảo C số 0006293, 0006294 cùng ngày 14/5/2022 với số tiền 50.000.000 đồng và 6.070.000 đồng.

[4] Đối với ông Huỳnh Văn T ông cũng đã chứng minh là ông có nghề nghiệp và thu nhập ổn định (khoảng 15.000.000 đồng/tháng), ông có nhà riêng, có gửi tiền tiết kiệm.

[5] Từ các chứng cứ mới được cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy bà Nguyễn Thị Kim L và ông Huỳnh Văn T đều có việc làm và thu nhập ổn định, có chỗ ở ổn định. Tuy nhiên, nếu cháu Huỳnh Chân Bảo C (nữ, sinh ngày 07/7/2014) do bà L trực tiếp nuôi dưỡng sẽ tốt hơn vì hiện nay cháu mới 08 tuổi, lứa tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ, cháu lại là con gái, bà L sẽ chăm sóc con gái tốt hơn và đến tuổi trưởng thành sẽ có nhiều vấn đề mà chỉ người mẹ mới thấu hiểu và chia sẻ. Hiện nay bà L đang là người trực tiếp nuôi cháu Bảo C, cháu phát triển tốt về thể chất và tinh thần nên nếu bà L trực tiếp nuôi con thì sẽ phù hợp, hạn chế gây sự xáo trộn, không làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tinh thần của cháu.

[6] Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chưa cung cấp đầy đủ về thu nhập cũng như là điều kiện nuôi dạy cháu C trong thời gian nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, đến giai đoạn phúc thẩm phía nguyên đơn cung cấp về mức thu nhập và quá trình nuôi dạy con. Các chứng cứ này đã được Tòa án cấp phúc thẩm xác minh làm rõ. Nhận thấy, do đặc thù công việc của ông Huỳnh Văn T thường xuyên đi công tác nên ông T chưa đảm bảo có mặt thường xuyên ở nhà vào ban đêm, cháu C lại là con gái không thể để cháu ở nhà một mình vào ban đêm trong khi bà L đã đảm bảo việc chăm sóc cháu C rất tốt từ khi trực tiếp nuôi cháu đến nay (đã trên 03 năm), nguyện vọng của cháu C là muốn được ở cùng mẹ. Theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: *vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao cho một bên trực tiếp nuôi con, việc giao con cho cha hay mẹ nuôi phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con về vật chất lẫn tinh thần*. Tại khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: *“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên”*. Do vậy, xét quyền lợi mọi mặt của cháu C và nguyện vọng của cháu C muốn được sống với bà L nên việc bà L kháng cáo xin được trực tiếp nuôi con là có căn cứ chấp nhận theo Điều 81 và khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Bà L đang là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Chân Bảo C nên tiếp tục giao cháu C cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu và không yêu cầu ông Huỳnh Văn T có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ. Kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[7] Từ những cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[8] Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim L không phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309, khoản 2 Điều 148, và khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Sửa Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 19/2022/HNGĐ-ST ngày 14/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng như sau:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim L về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với ông Huỳnh Văn T.

Tuyên xử:

Giao cháu Huỳnh Chân Bảo C, (nữ, sinh ngày 07/7/2014) hiện đang sống chung với bà Nguyễn Thị Kim L cho bà Nguyễn Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Huỳnh Chân Bảo C đủ 18 tuổi. Ông Huỳnh Văn T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Huỳnh Chân Bảo C, (nữ, sinh ngày 07/7/2014).

Ông Huỳnh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này, theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Kim L không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0004948 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim L không phải chịu. Bà Nguyễn Thị Kim L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là

300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0000476 ngày 29/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND TP Sóc Trăng;
- CC THADS TP Sóc Trăng ;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh ST;
- Lưu: HS-TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Thị Thúy Nga